TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày: 14-8-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thẩm.

2. Ông Hoàng Ngọc Thành.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Luyện - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 16/7/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Hữu C**, sinh năm 1980 tại xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L và bà Lê Thị N; Vợ là Đỗ Thị H (*đã ly hôn)*; có 01 con; tiền sự: Chưa; tiền án:

- Bản án số 59/2014/HSST ngày 30/12/2014 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Hữu C 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

- Bản án số 16/2015/HSST ngày 08/4/2015 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Hữu C 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 59/2014/HSST ngày 30/12/2014 của TAND huyện Thanh Hà, buộc chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/11/2014. Nộp án phí 30/9/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2016.

- Bản án số 01/2017/HSST ngày 06/01/2017 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Hữu C 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/10/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2017, C chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Nhân thân:

- Bản án số 22/2008/HSST ngày 08/8/2008 của Toà án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Hữu C 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 27 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt buộc C phải chấp hành 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2008. Nộp án phí 14/7/2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/3/2010.

- Ngày 03/8/2011 bị Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ra Quyết định số 5240/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện, chữa trị tại cơ sở chữa bệnh.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/4/2018, chuyển tạm giam ngày 16/4/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

2/ **Nguyễn Hữu T,** sinh năm 1981 tại xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu X và bà Nguyễn Thị S; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 27/02/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ra Quyết định số 669/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện, chữa trị tại cơ sở chữa bệnh; bị tạm giữ từ ngày 13/4/2018, chuyển tạm giam ngày 16/4/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Vũ Văn H, sinh năm 1991; cư trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; (vắng mặt)

+ Ông Vũ Văn V, sinh năm 1962; cư trú tại: Thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy,chiều ngày 12/4/2018, Nguyễn Hữu C đi bộ từ nhà ở thôn C, xã V, huyện T đến đường thôn H, xã L, huyện T mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng và bán. Tại đây C mua được 02 gói ma túy với giá 200.000đ của một người đàn ông không quen biết, sau đó đem về nhà chia thành 03 gói đựng trong gói giấy màu trắng. Sáng ngày 13/4/2018, C đang ở nhà thì có

Nguyễn Hữu T *(là bạn nghiện)* đến chơi. Khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày có Vũ Văn H đến hỏi mua ma túy với giá 100.000đ và nam thanh niên tự giới thiệu tên là Lê Minh Đ cũng đến hỏi mua ma túy với giá 100.000đ. C đồng ý và bảo T đem 02 gói ma túy ra bán cho H và Đ. T bán 01 gói ma túy cho Đ và nhận 100.000đ, sau đó T bán tiếp 01 gói ma túy cho H và nhận 100.000đ. T cầm tiền vừa bán ma túy đưa cho C thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong tay trái Đ 01 gói ma túy đựng trong gói giấy màu trắng, thu giữ trong tay trái H 01 gói ma túy đựng trong gói giấy màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ và H đều khai là Heroin vừa mua được của C và T; thu giữ tại phòng ngủ của C số tiền 200.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 267/KLGĐ-PC54 ngày 14/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Lê Minh Đ, có khối lượng 0,025g, là loại Heroin. Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Vũ Văn H gửi đến giám định có khối lượng 0,026g, là loại Heroin. Heroin nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 12/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hữu C, Nguyễn Hữu T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã mô tả và nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo C xác định lời khai của mình tại cơ quan điều tra, truy tố là đúng, không bị ai ép cung, mớm cung hay dùng nhục hình. Giữa bị cáo và bị cáo T, anh Lê Minh Đ, anh Vũ Văn H, anh Vũ Văn V không có mâu thuẫn gì. Tuy nhiên kết luận điều tra, cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát đều cho rằng bị cáo mua bán ma túy là không đúng vì bị cáo không bán ma túy mà chỉ mua hộ ma túy cho Đ và H do trước đó hai người này đã nhờ bị cáo mua hộ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu C, Nguyễn Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo C: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C từ 7 năm 3 tháng tù đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/4/2018; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 7 năm đến 7 năm 3 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/4/2018. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu

sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ mà C có được do bán ma túy. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo C thay đổi lời khai cho rằng bị cáo không mua bán ma túy mà chỉ mua hộ cho anh Lê Minh Đ và anh Vũ Văn H. Xem xét nội dung này, Hội đồng xét xử thấy bị cáo khai như vậy là nhằm trốn tránh trách nhiệm trước pháp luật bởi: Lời khai của anh Đ và anh H đều xác định ngày 13/4/2018, hai anh đã mua ma túy của C và T, và mỗi người đã trả số tiền mua ma túy là 100.000đ cho T. Lời khai của Đ và H hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo C tại giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị cáo T, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của anh Vũ Văn V và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến trên của bị cáo C, mà có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 50 phút ngày 13/4/2018 tại nhà ở của Nguyễn Hữu C ở thôn C, xã V, huyện T, Nguyễn Hữu C và Nguyễn Hữu T có hành vi bán trái phép 0,025g Heroin cho nam thanh niên tự giới thiệu tên Lê Minh Đ với giá 100.000đ và bán trái phép 0,026g Heroin cho Vũ Văn H với giá 100.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo C, T đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 Bộ luật hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy tổng khối lượng Heroin mua bán trong vụ án chỉ có 0,051gam, nhưng cả C và T cùng một lúc bán ma túy cho hai người là Đ và H nên các bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng "đối với hai người trở lên" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được tác hại của chất ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng với mục

đích vụ lợi các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét về nhân thân, cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu như đã nêu trên. Đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4]. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó C là người mua ma túy rồi về phân chia thành các gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán. Khi Đ và H đến hỏi mua ma túy, Clà người chỉ đạo T bán ma túy cho Đ và H và cũng là người nhận hưởng lợi trực tiếp từ việc bán ma túy đó nên C giữ vai trò chính trong vụ án. T là người mang ma túy bán theo yêu cầu của C; T chưa được hưởng lợi gì từ việc bán ma túy đó nên T là người thực hành và giữ vai trò sau C.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Đối với bị cáo C, tính đến ngày 13/4/2018 bị cáo chưa được xóa án tích về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 01/2017/HSPT ngày 06/01/2017 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo C còn quanh co chối tội, chưa thực sự thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 200.000đ thu giữ của bị cáo C, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Đối với người bán ma túy cho C và người mua ma túy tự giới thiệu là Lê Minh Đ, quá trình điều tra do không làm rõ được nên chưa có căn cứ xử lý.

[10] Vũ Văn H có hành vi mua 0,026g Heroin, mục đích để sử dụng nên Công an huyện Thanh Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C. Điều 38; Điều 58; điểm Bộ luật hình sự. Điểm b khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ

phí năm 2015; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu C, Nguyễn Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/4/2018. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/4/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2018 giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu C, Nguyễn Hữu T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

` Vũ Thị Nhung

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Lưu hồ sơ vụ án.